

Số: 123/KH-UBND

Vĩnh Phong, ngày 11 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn
xã Vĩnh Phong năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh năm 2026; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về chuyển đổi số trên địa bàn xã Vĩnh Phong năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Vĩnh Phong năm 2026, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số của xã. Đưa nền tảng số, công nghệ số đến với người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) để thúc đẩy chuyển đổi số, hướng dẫn người dân tiếp cận môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số.

- Hỗ trợ và phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ CNSCĐ đã được thành lập, với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” sử dụng nền tảng số; bảo đảm người dân được phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng nòng cốt tại cơ sở, giữ vai trò cầu nối giữa chính quyền với người dân trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số và hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng số thiết yếu, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến các ấp trên địa bàn.

- Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong hoạt động chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số cộng đồng dân cư nói riêng. Tăng cường năng lực hoạt động của đoàn viên, thanh niên trong Tổ CNSCĐ.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người yếu thế, hộ kinh doanh, tiểu thương; hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số, phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Khắc phục những hạn chế đã được chỉ ra trong năm 2025; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã.



2. Yêu cầu

- Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng phải thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn, tránh hình thức.

- Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến từng ấp, Tổ NDTQ, hộ gia đình, gắn với cuộc sống của người dân.

- Nội dung triển khai bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và nhiệm vụ chính trị của xã; có phân công rõ trách nhiệm, xác định thời gian thực hiện, kết quả đầu ra cụ thể. Phát huy vai trò chủ động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội và các ấp trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đưa công nghệ số, kỹ năng số đến từng hộ gia đình, từng người dân. Giúp người dân dễ dàng tiếp cận, hiểu, sử dụng các nền tảng số cơ bản trong đời sống hằng ngày và đem lại hiệu quả thiết thực.

- Thu hút được sự tham gia của người dân trong công cuộc chuyển đổi số. Lấy người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của sự phát triển.

- Tổ CNSCĐ làm cầu nối giữa chính quyền và người dân. Phản ánh khó khăn, vướng mắc khi sử dụng công nghệ số. Góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ người dân. Phát triển kinh tế số, xã hội số; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

2. Mục tiêu cụ thể: Phấn đấu cuối năm 2026 đạt được các chỉ tiêu sau:

- a) 100% ấp có ít nhất 01 Tổ công nghệ số cộng đồng.
- b) Có 100% số thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nắm vững các kỹ năng số cơ bản để hướng dẫn người dân.
- c) Tỷ lệ dân số (từ 14 tuổi trở lên) có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 40%.

d) Tỷ lệ người dân (từ 15 tuổi trở lên) được phổ cập kỹ năng số cơ bản đạt từ 70%.

đ) Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 80%.

e) Phối hợp ngành y tế tiếp tục cập nhật, đồng bộ dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân theo chỉ tiêu cấp trên giao.

g) Phấn đấu tỷ lệ công dân đủ điều kiện được kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đạt theo chỉ tiêu cấp trên giao.

h) Tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông đạt tối thiểu 80%.

i) Có tổ chức tập huấn ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI).

III. NHIỆM VỤ CỦA TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG

1. Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, công nghệ số đến doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, người dân.

2. Tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ. Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Sở Khoa học và Công nghệ, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp bur chính, viễn thông, công nghệ số tại địa bàn và các đơn vị có liên quan trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

3. Triển khai, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo của Sở Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy, UBND xã.

4. Tham gia hiệu quả vào Mạng lưới công nghệ số cộng đồng.

5. Thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến chuyên đổi số, công nghệ số theo sự chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh, Đảng ủy, UBND xã.

IV. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức và nhân sự Tổ Công nghệ số cộng đồng theo hướng dẫn của tỉnh, bảo đảm mỗi ấp có ít nhất 01 Tổ hoạt động thường xuyên, ổn định, phù hợp với tình hình dân cư, đặc điểm địa bàn và yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số tại ấp.

- Thành phần Tổ công nghệ số cộng đồng được lựa chọn trên cơ sở phát huy vai trò của lực lượng nòng cốt là đoàn viên, thanh niên, kết hợp với các lực lượng tại chỗ như lực lượng Công an xã, Trưởng ấp, cán bộ Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Mặt trận Tổ quốc, giáo viên, nhân viên bưu điện, viễn thông (nếu có), bảo đảm mỗi tổ có từ 5 đến 6 thành viên, có đủ năng lực, điều kiện và tinh thần trách nhiệm tham gia hoạt động.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng phải là những người có khả năng sử dụng điện thoại thông minh, có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin, có tinh thần nhiệt tình, trách nhiệm với cộng đồng, có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận và sử dụng các nền tảng số.

- Duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ Công nghệ số cộng đồng gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, ấp; phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên, gắn kết quả hoạt động với đánh giá thi đua hằng năm.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Tổ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Đẩy mạnh phối hợp giữa Tổ Công nghệ số cộng đồng với các tổ chức chính trị – xã hội trên địa bàn nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số và các tiện ích số thiết yếu, bảo đảm hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng đi vào nề nếp, thực chất và bền vững.

2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ

a) Nội dung tập huấn

- Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng, bao gồm: Các chủ trương, chính sách về



chuyển đổi số; kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn cài đặt và sử dụng ứng dụng định danh điện tử VNeID; kỹ năng thanh toán không dùng tiền mặt; hướng dẫn tham gia sàn thương mại điện tử; kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng; hướng dẫn sử dụng các nền tảng học trực tuyến, ứng dụng y tế, giáo dục và các ứng dụng thiết yếu khác.

- Đồng thời, từng bước cập nhật, giới thiệu các nội dung mới như ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đời sống, công việc nhằm nâng cao nhận thức và khả năng tiếp cận công nghệ mới của đội ngũ Tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Phương thức tập huấn

- Giao Phòng Văn hoá - Xã hội phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số và đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn cho các thành viên Tổ CNSCĐ theo hình thức cầm tay chỉ việc, trải nghiệm, thực hành thực tế.

- Tổ chức các lớp học số cộng đồng hoặc lồng ghép trong các cuộc họp tổ NDTQ, sinh hoạt các tổ chức chính trị - xã hội để tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn kỹ năng số cho cộng đồng.

c) Tổ chức triển khai sau tập huấn

Sau khi được tập huấn, các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn lại cho người dân tại địa bàn phụ trách bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm người dân hiểu, thực hiện được và áp dụng vào thực tế cuộc sống.

3. Tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Nội dung triển khai: Tổ công nghệ số cộng đồng tập trung triển khai các nội dung trọng tâm sau:

- Về chính quyền số: Hướng dẫn người dân đăng ký, sử dụng tài khoản dịch vụ công trực tuyến; nộp hồ sơ trực tuyến; tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính; sử dụng các ứng dụng chính quyền điện tử của tỉnh.

- Về kinh tế số: Hướng dẫn người dân mở tài khoản ngân hàng, ví điện tử; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; tham gia các sàn thương mại điện tử; quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp địa phương; từng bước hình thành thói quen kinh doanh trên môi trường số.

- Về xã hội số: Hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số trong lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội; cài đặt và sử dụng số sức khỏe điện tử; tham gia học tập trực tuyến; nâng cao kỹ năng số và kỹ năng bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng.

b) Phương thức triển khai

- Các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng được triển khai theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, kết hợp với các hình thức như tổ chức điểm hỗ trợ tại nhà văn hóa ấp, hướng dẫn trực tiếp tại hộ

gia đình, sử dụng nhóm Zalo để hỗ trợ thường xuyên, tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh và các kênh thông tin phù hợp khác.

- Khuyến khích các Tổ công nghệ số cộng đồng chủ động sáng tạo trong phương thức triển khai, lựa chọn nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng khu vực dân cư nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

c) Báo cáo kết quả thực hiện

Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện báo cáo định kỳ hằng tháng hoặc theo yêu cầu về tình hình hoạt động, kết quả triển khai, số lượng người dân được hỗ trợ, các khó khăn, vướng mắc phát sinh gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

4. Tổ chức truyền thông và tuyên truyền các hoạt động

- Tổ chức triển khai đồng bộ công tác truyền thông, tuyên truyền về vai trò, nhiệm vụ và các hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và tham gia tích cực của người dân trong quá trình chuyển đổi số tại cơ sở.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, nhóm Zalo/Facebook, tờ rơi, pano, áp phích và lồng ghép trong các cuộc họp ấp, Tổ NDTQ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào các lợi ích thiết thực của chuyển đổi số, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết yếu.

- Phát huy vai trò của thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng trong việc trực tiếp “cầm tay chỉ việc”, giải đáp thắc mắc, hỗ trợ người dân tại ấp, hộ gia đình; kịp thời biểu dương, lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của người dân đối với chuyển đổi số.

5. Công tác kiểm tra, đánh giá và thi đua, khen thưởng

a) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất đối với hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khó khăn trong quá trình triển khai.

b) Kết quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các ấp và các tổ chức đoàn thể liên quan.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có sáng kiến hiệu quả trong hoạt động chuyển đổi số cộng đồng, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua trong toàn xã. Việc khen thưởng được gắn với kết quả hoạt động thực chất, mức độ đóng góp và hiệu quả lan tỏa trong cộng đồng, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.



V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện Kế hoạch này đến hết năm 2026. Trường hợp có điều chỉnh, phát sinh thì thực hiện theo chỉ đạo của tỉnh, Đảng ủy xã.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách Nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khác có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là cơ quan tham mưu, đầu mối chủ trì giúp UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã kiện toàn, duy trì hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; hướng dẫn phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, phát huy vai trò của Tổ trưởng và các thành viên trong tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng; hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

- Thực hiện tốt, nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, công nghệ số rộng rãi đến người dân.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên theo quy định; tham mưu đánh giá, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Đồng thời, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách, thanh, quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Công an xã

Phối hợp chặt chẽ với các Tổ CNSCĐ trong việc hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản định danh điện tử; chủ trì tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các nội dung về an toàn thông tin, an ninh mạng và các phương thức, kỹ năng phòng, chống lừa đảo trực tuyến trên không gian mạng.

4. Trung tâm phục vụ hành chính công xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai các nội dung liên quan đến dịch vụ công trực tuyến, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số trong giải quyết hồ sơ cho người dân, tổ chức.

- Phối hợp, hỗ trợ cho người dân doanh nghiệp về thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, cài đặt các ứng dụng số, dịch vụ số (VneID, VssID, chữ ký số công cộng,...). Đồng thời, tham mưu lãnh đạo giải quyết, xử lý các vướng mắc, khó khăn nếu có trong quá trình sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số liên quan đến lĩnh vực đơn vị mình quản lý.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các tin, bài, chuyên mục về chuyển đổi số, công nghệ số, lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ số tiện ích trong cuộc sống hằng ngày, các kỹ năng số thiết yếu và các hoạt động, những mô hình mới, sáng tạo, những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu của hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã; góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số.

6. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã

- Phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của đoàn viên thanh niên trong việc tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng; trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người yếu thế trong việc tiếp cận và sử dụng công nghệ số.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phong trào thi đua trong đoàn viên thanh niên về chuyển đổi số, góp phần lan tỏa mạnh mẽ tinh thần ứng dụng công nghệ số trong cộng đồng.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị

- xã hội xã

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai kế hoạch; tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tham gia sử dụng các nền tảng số; hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng trong quá trình hướng dẫn người dân.

8. Tổ công nghệ số cộng đồng

- Triển khai, quán triệt kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn các ấp năm 2026, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Tổ công nghệ số cộng đồng của ấp mình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch này.

- Đề xuất biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc triển khai hoạt động của Tổ CNSCD, các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân tham gia chuyển đổi số tại cơ sở.

- Báo cáo tình hình hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng định kỳ báo cáo gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội trước **ngày 15 tháng cuối quý**; báo cáo năm trước **ngày 15 tháng 12** để tổng hợp, báo cáo trình UBND.

9. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn

Tạo điều kiện, bố trí nhân sự nghiệp vụ, phương tiện cùng phối hợp thực hiện cấp chữ ký số công cộng miễn phí và phổ biến kỹ năng thanh toán an toàn trên không gian mạng cho người dân, khi người dân có nhu cầu.

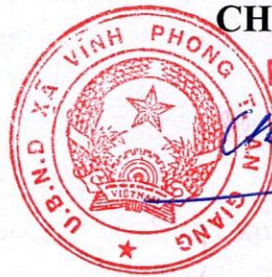
10. Các đơn vị, cá nhân có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai kế hoạch; chủ động tham gia hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng công nghệ số; góp phần thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Vĩnh Phong năm 2026. Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã) để xem xét, quyết định. *lhm*

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- BCĐ thực hiện ĐA06;
- Các Tổ CNSCĐ;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, Itctham.



CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Châu Ngọc Cẩn

Châu Ngọc Cẩn